

TỔNG CỤC HẢI QUAN
CỤC HẢI QUAN Tỉnh, TP....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/TNK - NG

GIẤY

TẠM NHẬP KHẨU XE Ô TÔ/XE GẮN MÁY

Căn cứ Thông tư số 19/2014/TT-BTC ngày 11/02/2014 của Bộ Tài chính quy định thủ tục tạm nhập khẩu, tái xuất khẩu, tiêu hủy, chuyển nhượng xe ô tô, xe hai bánh gắn máy của đối tượng được hưởng quyền ưu đãi, miễn trừ tại Việt Nam;

Xét Đơn đề nghị của Cơ quan/ông/bà:

CỤC HẢI QUAN TỈNH, THÀNH PHỐ....

Xác nhận Cơ quan/ông/bà

Chức vụ:; số chứng minh thư ngoại giao:; Thời hạn tạm nhập khẩu:

Địa chỉ:

Số sổ định mức xe ô tô, xe gắn máy miễn thuế: ngày....tháng....năm do cấp;

Tạm nhập khẩu ô tô,xe mô tô theo chế độ ưu đãi miễn trừ ngoại giao tại Việt Nam:

- Nhãn hiệu xe:, đời xe:, năm sản xuất:, nước sản xuất:, màu sơn:....., số khung:, số máy:; dung tích xi lanh:, tình trạng động cơ:

- Xe tạm nhập khẩu thuộc vận đơn số ngày....., cảng đích:

Việc nhập khẩu xe ô tô/xơ mô tô nêu trên được thực hiện theo quy định hiện hành.

Giấy phép này có giá trị trong vòng 30 ngày kể từ ngày ký./.

....., ngày.... tháng năm 20...

CỤC TRƯỞNG
(ký tên, đóng dấu)

Nơi nhận:

- Ông/bà:
- Chi cục Hải quan nơi làm thủ tục NK;
- Tổng cục Hải quan (để báo cáo);
- Lưu VT,

XÁC NHẬN

Của Chi cục Hải quan cửa khẩu làm thủ tục nhập khẩu:

Xác nhận:

Đã:

.....Ngày.... tháng.... năm 20.....

LÃNH ĐẠO CHI CỤC
(Ký tên, đóng dấu)